

DANH MỤC CÁC THỪA ĐẤT NHỎ, HẸP DO NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ
TẠI HUYỆN CHI LĂNG DỰ KIẾN SỬ DỤNG VÀO MỤC ĐÍCH CÔNG CỘNG VÀ XIN GIAO ĐẤT TRONG NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4838/QĐ-UBND ngày 12/11/2023 của UBND huyện Chi Lăng)

STT	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)	Hiện trạng SDD	Địa chỉ thửa đất	Họ tên người sử dụng đất liền kề	Quy hoạch	Ghi chú
1. Thị trấn Đồng Mỏ								
01	24d	183	41,5	DGT	Khu Hòa Bình 2, thị trấn Đồng Mỏ	Vi Văn Khánh	CLN	
02	28a	22	22,2	DTL	Khu Hòa Bình 2, thị trấn Đồng Mỏ	Hoàng Thị Yêu	ODT	
03	64	70	55,5	DGT	Khu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Mỏ	Vi Ngọc Chung	CLN	
04	64	540	8,5	DGT	Khu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Mỏ	Vi Khánh Trung	ODT	Tách từ thửa đất số 85
05	64	541	23,8	DGT	Khu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Mỏ	Vi Khánh Trung	ODT	Tách từ thửa đất số 86
06	65	312	129,0	DGT	Khu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Mỏ	Lô Khải Hậu	ODT	
07	26c	25	19,4	DTL	Khu Ga Bắc, thị trấn Đồng Mỏ	Lăng Tuấn Anh	CLN	
08	49	122	296,3	DGT	Khu Tiên Phong, thị trấn Đồng Mỏ	Vi Hải Truyền	LUK	
09	49	122	34,5	DGT	Khu Tiên Phong, thị trấn Đồng Mỏ	Vi Hải Truyền	LUK	
10	49	133	105,2	DGT	Khu Tiên Phong, thị trấn Đồng Mỏ	Vi Hải Truyền	CLN	
11	66	315	107,3	DGT	Khu Tiên Phong, thị trấn Đồng Mỏ	Nông Văn Vấp	ODT	
2. Xã Bằng Hữu								
01	60	428	51,5	DGT	Thôn Kéo Phây, xã Bằng Hữu	Linh Quý Hồng	ONT	Tách từ thửa đất số 112
02	83	146	25,2	DGT	Thôn Cao Minh, xã Bằng Hữu	Nông Văn Hợp	ONT	Tách từ thửa đất số 68
03	104	71	135,0	BCS	Thôn Làng Tuồng, xã Bằng Hữu	Hoàng Ngọc Quân (con trai bà Vũ Thị Oanh)	ONT	
04	104	67	31,0	Đá	Thôn Làng Tuồng, xã Bằng Hữu	Hoàng Văn Truyền	ONT	
3. Xã Vạn Linh								
01	135	140	56,0	DCS	Thôn Đông Khao, xã Vạn Linh	Hoàng Minh Giảng	ONT	
Tổng			1.100,4					

(Có trích đo, trích lục hình thể các thửa đất nhỏ hẹp kèm theo)